

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12/5/2023

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê;

2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă – Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Diễm Q, sinh năm 1996. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Thái Ngô Đ, sinh năm 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Diễm Q trình bày: Về hôn nhân: Tôi và anh Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 25/12/2017. Và chung sống rất hạnh phúc như những cặp vợ chồng khác. Tuy nhiên, dần dần phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng

thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại, chồng tôi và tôi ngày càng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, không thể hòa hợp thêm được nữa, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Đ. Về con chung: trong quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung là cháu Thái Trần Khả H, sinh ngày 06/3/2018. Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành, 18 tuổi; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng /tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Hiện cháu H đang ở với tôi, anh Đ thì vừa học đi học ở Thành phố Hồ Chí Minh vừa làm ở Công an tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp của tôi là giáo viên dạy mầm non tại Trường Mầm non Mẹ Âu Cơ với mức lương 5.000.000 đồng/tháng; cháu H cũng đang học cùng trường Mầm non tôi dạy; việc học và sinh hoạt của cháu tôi đều lo và đang ổn định. Về tài sản và công nợ chung, tôi không yêu cầu giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Thái Ngô Đ trình bày:

Tôi và chị Trần Diễm Q tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 25/12/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, không có tiếng nói chung; bản thân tôi lo chăm sóc cho gia đình. Nay chị Q yêu cầu ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn để cả hai có cuộc sống riêng. Về con chung, quá trình chung sống, tôi và chị Q có 01 con chung là cháu Thái Trần Khả H, sinh ngày 06/3/2018. Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, 18 tuổi; Về cấp dưỡng nuôi con chung: tôi không yêu cầu giải quyết; trường hợp chị Q là người được quyền nuôi con thì tôi có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng theo quy định của pháp luật. Hiện tôi đang công tác tại Công an tỉnh Đắk Lắk, với mức lương ổn định 11.000.000 đồng/tháng. Về tài sản và công nợ chung, tôi không yêu cầu giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án, chị Q và anh Đ tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thời gian gần đây thì phát sinh nhiều mâu thuẫn; xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho chị Q ly hôn với anh Đ. Về con chung: Đề nghị HĐXX chấp nhận giao con chung Thái Trần Khả H, sinh ngày 06/3/2018 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành; Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Về tài sản và công nợ chung các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Q và anh Đ tự nguyện kết hôn với nhau tại UBND xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 25/12/2017. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, quan điểm sống. Cả hai đã sống ly thân, đến nay vẫn không hòa giải đoàn tụ được; anh Đ đồng ý việc ly hôn với chị Q. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Q và anh Đ đã đến mức trầm trọng, không thể hoà giải, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q, cho chị Q ly hôn với anh Đ để tạo điều kiện cho cả hai có một cuộc sống riêng là phù hợp hơn quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung:* Quá trình chung sống chị Q và anh Đ có 01 con chung tên Thái Trần Khả H, sinh ngày 06/3/2018; hiện đang ở với chị Q. Cả hai đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy chị Q và anh Đ

còn trẻ, đều đang trong độ tuổi lao động và tạo ra thu nhập, không bị hạn chế về thể lực; cả hai đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên cháu H là con gái, hiện cháu đang học tại Trường Mầm non Mẹ Âu Cơ là nơi chị Q đang làm việc; cháu mới 05 tuổi nên cần sự chăm sóc của người mẹ hơn; vì vậy cần giao cháu H cho chị Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Q yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, tại phiên toà anh Đ đồng ý mức cấp dưỡng này nên cần chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Q, buộc anh Đ phải cấp dưỡng nuôi cháu H số tiền 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không đặt ra để xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Diễm Q.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Trần Diễm Q được ly hôn với anh Thái Ngô Đ.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Thái Trần Khả H (sinh ngày 06/3/2018) cho chị Trần Diễm Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Thái Ngô Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Thái Trần Khả H số tiền 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi con chung Thái Trần Khả H tròn 18 tuổi.

Anh Thái Ngô Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Diễm Q phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2022/0000276 ngày 13/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk.

Anh Thái Ngô Đ phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- UBND xã Chư Kkô, huyện Krông Búk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Thái Văn Hải

